



**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 61/2011/TT-BTC

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2011

## **THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 41/2005/TT-BTC ngày 26/5/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 10/2005/NĐ-CP ngày 31/10/2005 của Chính phủ quy định về cờ truyền thống, cờ hiệu, biểu tượng, hải quan hiệu, phù hiệu, cấp hiệu, trang phục, giấy chứng minh hải quan.**

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 10/2005/NĐ-CP ngày 31/10/2005 của Chính phủ quy định về cờ truyền thống, cờ hiệu, biểu tượng, hải quan hiệu, phù hiệu, cấp hiệu, trang phục, giấy chứng minh hải quan;

Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 41/2005/TT-BTC ngày 26/5/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 10/2005/NĐ-CP ngày 31/10/2005 của Chính phủ quy định về cờ truyền thống, cờ hiệu, biểu tượng, hải quan hiệu, phù hiệu, cấp hiệu, trang phục, giấy chứng minh hải quan như sau:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 41/2005/TT-BTC ngày 26/5/2005 của Bộ Tài chính như sau:

1. Điểm g khoản 1 Mục II Thông tư được sửa đổi như sau:

g) Giày da, giày vải: 01 năm/1 đôi.

2. Khoản 3 Mục II được sửa đổi, bổ sung như sau:

"3. Tiêu chuẩn trang phục đối với người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động (được tính cho một người) theo quy định của Nghị định 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc sau đây trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp (sau đây gọi tắt là Nghị định 68/2000/NĐ-CP):

a) Người làm việc trong ngành Hải quan theo chế độ hợp đồng lao động của Nghị định 68/2000/NĐ-CP có liên quan trực tiếp đến các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ tương đương các nhiệm vụ do cán bộ, công chức, viên chức thực hiện, gồm: cán bộ công nghệ thông tin, phân tích phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu, lái xe, nhân viên làm việc trong phòng thí nghiệm, thuyền viên làm việc trên phương tiện thủy kiểm soát chống buôn lậu, huấn luyện viên chó nghiệp vụ, được cấp theo tiêu chuẩn hàng năm như đối với công chức Hải quan các loại trang phục sau:

- Áo quần đồng phục: xuân-hè, thu-đông, lễ phục (khác với trang phục hải quan);

- Trang phục khác: mũ kê pi, mũ mềm, mũ kê pi lễ phục, caravat, giày da, áo mưa, tất chân, thắt lưng, áo bông, áo len;

- Phù hiệu, cấp hiệu, hải quan hiệu: khi hồng thì đôi (cấp hiệu khác với công chức Hải quan);

b) Người làm việc trong ngành Hải quan theo chế độ hợp đồng lao động của Nghị định số 68/2000/NĐ-CP như: thợ máy tàu thuyền, bảo vệ, phục vụ (lễ tân), điện, nước, vệ sinh và phục vụ khác; được cấp theo tiêu chuẩn hàng năm như đối với công chức Hải quan các loại trang phục sau:

- Áo quần đồng phục: xuân-hè, thu-đông, lễ phục (khác với trang phục hải quan);

- Trang phục khác: giày da, áo mưa, tất chân, thắt lưng, áo bông, áo len.

c) Đối với người làm việc trong ngành Hải quan theo chế độ hợp đồng lao động của Nghị định 68/2000/NĐ-CP thường xuyên làm những công việc đặc thù, ngoài tiêu chuẩn trang phục được hưởng chung, được cấp thêm tiêu chuẩn trang phục bổ sung như đối với công chức Hải quan làm những công việc đặc thù tương tự đã được quy định tại khoản 2 Mục II."

3. Sửa đổi khoản 1 và khoản 2 Mục III như sau:

a) Khoản 2, khoản 1 mục III được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Kinh phí may sắm trang phục hải quan do Tổng cục Hải quan đảm bảo trong dự toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Tổng cục Hải quan".

b) Điểm b, khoản 2 mục III được sửa đổi, bổ sung như sau:

"b) Cục trưởng Cục Hải quan các tỉnh, thành phố, Văn phòng Tổng cục, Cục Điều tra chống buôn lậu, Cục Kiểm tra sau thông quan, Cục Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan, Trung tâm Phân tích, phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu, Viện Nghiên cứu Hải quan, Trường Hải quan Việt Nam, Báo Hải

quan chịu trách nhiệm tổ chức may sắm trang phục hải quan của công chức và người hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP thuộc đơn vị mình theo mẫu quy định".

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2011.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm quyết định mẫu, kiểu dáng trang phục và việc quản lý, sử dụng trang phục quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Văn phòng BCD TW về phòng, chống tham nhũng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND, Cục Hải quan, Sở Tài chính, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ, Website Bộ Tài chính;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ HCSN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Minh**